

Bản án số: 90/2020/HS-PT
Ngày 18-3-2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hằng

- *Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Tấn Đức

Ông Trần Duy Phương

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Đỗ Thành Trung- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:* Bà Lê Thị Bích Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 48/2020/TLPT-HS ngày 11 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo Trần Nguyễn Bạch Hải T, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 01/2020/HSST ngày 03/01/2020 của Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk.

**** Bị cáo có kháng cáo:***

Họ và tên: **Trần Nguyễn Bạch Hải T**, sinh năm: 1999, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Thôn S, xã R, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Không có nghề nghiệp ổn định; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Không xác định được và con bà Nguyễn Thị Hoài T1; bị cáo chưa có vợ, con; tiền sự, tiền án: Không.

Nhân thân: Tại Bản án số 107/2016/HSST ngày 02/11/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo tuyên phạt 04 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Tại Bản án số 102/2017/HSST ngày 01/11/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo tuyên phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Tại Bản án số 25/2019/HSST ngày 02/10/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai tuyên phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, bị cáo chưa thi hành bản án.

Bị cáo bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H'Leo áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú sau đó thay thế biện pháp ngăn chặn bắt bị cáo để tạm giam từ ngày 06/11/2019 đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra trong vụ án còn có bị cáo Ngô Văn P nhưng không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ ngày 28/7/2018, khi Ngô Văn P và Trần Nguyễn Bạch Hải T đang ở tại Thôn S, xã R, huyện E, thì P rủ T đi tìm tài sản trộm cắp thì T đồng ý. P điều khiển xe mô tô Wave không biển kiểm soát chở T đi từ xã R, huyện E, sang huyện C, tỉnh Gia Lai. Khi đi đến thôn P, thị trấn N, huyện C, tỉnh Gia Lai thì T và P nhìn thấy 01 chiếc xe mô tô Yamaha Sirius biển kiểm soát 81S1-106.xx của anh R đang để ở sân nhà chị Siu H' H thì P và T dừng xe mô tô lại và vào lấy cắp chiếc xe trên. Sau khi trộm cắp được xe mô tô của anh R thì T điều khiển xe mô tô 81S1-106.xx, P điều khiển xe mô tô của P đi trên đường Hồ Chí Minh về hướng xã E, huyện E, khi đi đến đoạn đường ở gần trạm 105 thuộc xã E, huyện E thì chiếc xe do P điều khiển hết xăng nên P giấu ở bụi cây ven đường rồi P và T tiếp tục điều khiển xe mô tô 81S1-106.xx đi về xã E. Đến khoảng 01 giờ sáng ngày 29/7/2018, khi P và T đi ngang qua nhà ông Ksor Y H ở Buôn T, xã E, huyện E thì thấy nhà kho của ông Ksor Y H khoá cửa trước nên P và T dừng xe mô tô lại. Lúc này, P đứng ngoài cánh giới còn T đi vào nhà kho nhìn thấy chiếc xe mô tô Yamaha Sirius biển kiểm soát 47D1-295.xx ở trong nhà kho, T đi vào dùng vạm phá khóa mang theo từ trước phá ổ khóa rồi dắt xe ra nơi P đang đứng. Sau khi trộm cắp được chiếc xe mô tô 47D1-295.xx, P và T thỏa thuận P lấy chiếc xe mô tô 81S1-106.xx còn T lấy xe mô tô 47D1-295.xx. Ngày 16/8/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chư Puh, tỉnh Gia Lai triệu tập P đến làm việc. P đã khai nhận và giao nộp chiếc xe mô tô 81S1-106.xx. Còn T sau khi trộm cắp xe mô tô 47D1-295.xx thì điều khiển xe mô tô đi thành phố M, khi đi đến cầu suối Cạn thuộc xã C, huyện K thì T tháo biển số vứt xuống suối, T tiếp tục điều khiển xe mô tô 47D1-295.xx đi về hướng thành phố M khi đến khu vực chợ ĐL, thành phố M thì bị các đồng chí Cảnh sát giao thông yêu cầu dừng phương tiện kiểm tra, T đã vứt chiếc xe mô tô lại và bỏ chạy.

Tại Biên bản định giá tài sản số: 728/BB-ĐGTS ngày 25/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện E, kết luận: Chiếc xe mô tô 47D1-295.xx có trị giá 12.000.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2020/HSST ngày 03/01/2020 của Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Ngô Văn P và Trần Nguyễn Bạch Hải T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 56 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Nguyễn Bạch Hải T **09** (chín) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Tổng hợp hình phạt 12 tháng tù của Bản án số 25/2019/HSST ngày 02/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai. Hình phạt chung của hai bản án buộc bị cáo phải chấp hành là **01** (một) năm **09** (chín) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam là ngày 06/11/2019.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 07/01/2019, bị cáo Trần Nguyễn Bạch Hải T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng và bản án hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Mức hình phạt 09 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo là tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới. Do đó, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án hình sự thẩm số 01/2020/HSST ngày 03 tháng 01 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Ea H’Leo, tỉnh Đắk Lắk về hình phạt.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 56 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Nguyễn Bạch Hải T **09** (chín) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Tổng hợp hình phạt 12 tháng tù của Bản án số 25/2019/HSST ngày 02/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai. Hình phạt chung của hai bản án buộc bị cáo phải chấp hành là **01** (một) năm **09** (chín) tháng tù.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì mà chỉ xin Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Nguyễn Bạch Hải T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 01 giờ ngày 29/7/2018, tại Buôn T, xã E, huyện E, Ngô Văn P và Trần Nguyễn Bạch Hải T đã có hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 47D1-295. xx của ông Ksor Y H. Tài sản bị cáo và đồng bọn chiếm đoạt có trị giá 12.000.000 đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Trần Nguyễn Bạch Hải T và đồng bọn về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp lý, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Nguyễn Bạch Hải T là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó không những trực tiếp xâm hại đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự xã hội tại địa phương. Mặt khác, bị cáo là người có nhân thân rất xấu, bị cáo đã từng nhiều lần bị kết án về tội “*Trộm cắp tài sản*”, sau khi chấp hành xong hình phạt, bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục phạm tội và tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị 12.000.000 đồng nhưng cấp sơ thẩm chỉ xử phạt bị cáo 09 tháng tù là nhẹ, chưa tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra nên cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm.

Từ những phân tích trên Hội đồng xét xử xét thấy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo mà cần giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2020/HSST ngày 03 tháng 01 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Ea H’Leo, tỉnh Đắk Lắk về hình phạt.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Nguyễn Bạch Hải T. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2020/HSST ngày 03 tháng 01 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk về hình phạt.

[2] Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51, Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Nguyễn Bạch Hải T **09** (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt 12 tháng tù của Bản án số 25/2019/HSST ngày 02/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai. Hình phạt chung của hai bản án buộc bị cáo phải chấp hành là **01** (một) năm **09** (chín) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam là ngày 06/11/2019.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Trần Nguyễn Bạch Hải T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1- TAND Tối cao;
- TAND Cấp cao;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Văn phòng CSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Ea H'Leo;
- Công an huyện Ea H'Leo;
- Chi cục T.H.A.DS huyện E;
- Cơ quan T.H.A HS Công an huyện E;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hằng